|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
| **LIÊN MINH CHÂU ÂU** | **BỘ TƯ PHÁP**  **MINISTRY OF JUSTICE** | **CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN**  **LIÊN HỢP QUỐC - UNDP** |

**TÀI LIỆU**

**TẬP HUẤN GIẢNG VIÊN NGUỒN VỀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG LĨNH VỰC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

**(Tài liệu giảng viên)**

**Tháng 6 - 2022**

**MỤC LỤC**

[**1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA TẬP HUẤN** 1](#_Toc114560703)

[1.1. Hướng dẫn chung cho khóa tập huấn 1](#_Toc114560704)

[1.2. Cách thức tiến hành 2](#_Toc114560705)

[1.3. Yêu cầu về kĩ năng, chuyên môn với tập huấn viên/giảng viên 2](#_Toc114560706)

[1.4. Yêu cầu về kỹ năng, chuyên môn với học viên 3](#_Toc114560707)

[**2. PHƯƠNG PHÁP TẬP HUẤN** 4](#_Toc114560708)

[**Ngày thứ nhất:** 7](#_Toc114560709)

[**Ngày thứ hai:** 7](#_Toc114560710)

[**3. NỘI DUNG TẬP HUẤN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG LĨNH VỰC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH (căn cứ vào trình độ và mong đợi của học viên, giảng viên có thể sử dụng linh hoạt các nội dung giảng dạy)** 8](#_Toc114560711)

[Mục 1. Những vấn đề chung về trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình 8](#_Toc114560712)

[Mục 2. Các cơ quan liên quan khi trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình 18](#_Toc114560713)

[Mục 3. Trợ giúp viên pháp lý và hình thức, nguyên tắc, kỹ năng trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình 24](#_Toc114560714)

[**4. MỘT SỐ HƯỚNG DẪN CHO GIẢNG VIÊN KHI GIẢNG ONLINE** 40](#_Toc114560715)

[**PHỤ LỤC 1** 42](#_Toc114560716)

[**PHỤ LỤC 2** 44](#_Toc114560717)

**1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA TẬP HUẤN**

1.1. Hướng dẫn chung cho khóa tập huấn

***Mục tiêu của tài liệu***

- Tài liệu cung cấp cho tập huấn viên/giảng viên những phương pháp, kỹ năng và nội dung cơ bản cho khóa tập huấn dành cho Trợ giúp viên pháp lý trong hoạt động trợ giúp pháp lý về lĩnh vực hôn nhân và gia đình. Tài liệu là đề cương để hỗ trợ tập huấn viên/giảng viên thiết kế các nội dung của khóa học và các kiến thức cơ bản cho người học một cách chi tiết, logic với các thông điệp chính cho mỗi buổi tập huấn/giảng.

- Tài liệu sử dụng các phương pháp truyền đạt để thu hút người học và dễ tiếp thu. Tài liệu giúp cho tập huấn viên/giảng viên thực hiện và bổ sung thêm những nội dung, giải thích các khái niệm và cấu trúc sau một số hoạt động cụ thể như thảo luận nhóm, đóng vai, trò chơi, xem video…

***Mục tiêu của khóa tập huấn***

Kết thúc khoá tập huấn, người học có thể đạt được:

- Nắm được các kỹ năng, phương pháp giảng dạy về TGPL trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình để có thể tự giảng dạy về chủ đề này.

- Hoàn thiện kĩ năng phân tích, giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, xác định tính chất, nội dung các quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình để đáp ứng các yêu cầu của người được trợ giúp pháp lý.

- Hiểu rõ những yêu cầu cơ bản khi thực hiện trợ giúp pháp lý và nâng cao kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

- Nắm được những quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, những nguyên tắc cơ bản về trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

***Đối tượng sử dụng tài liệu***

Các tập huấn viên/giảng viên tham gia khóa tập huấn dành là đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý nòng cốt ở địa phương.

***Hướng dẫn học viên sử dụng tài liệu***

Giới thiệu tài liệu dành cho học viên. Đó là những tài liệu in hoặc file mềm được lưu giữ trong USB để có thể phát cho học viên tham khảo và ghi nhớ. Nó bao gồm các khái niệm cơ bản, các tình huống, các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

1.2. Cách thức tiến hành

- Đối với mỗi mục có kế hoạch bài giảng chi tiết, mô tả hoạt động dạy và học tương tác (hỏi đáp giữa giảng viên và học viên, trò chơi giữa học viên với nhau). Vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy – học để khuyến khích người học chú ý lắng nghe và tạo môi trường học có sự tham gia tích cực của tất cả học viên. Khuyến khích những học viên còn e ngại, thiếu tự tin tham gia vào bài học, tránh tình trạng chỉ tập trung vào một số học viên. Tôn trọng sự khác biệt trong chia sẻ ý kiến, quan điểm. Khi trình bày kết quả thảo luận nhóm, cần tạo cơ hội để mọi học viên cùng được đại diện cho nhóm trình bày.

- Thuyết trình (có bản power point và các công cụ trực quan như video, hình ảnh…). Cần vận hành các video, bài thuyết trình, kiểm tra các thiết bị được sử dụng trước khi tiến hành tập huấn.

1.3. Yêu cầu về kĩ năng, chuyên môn với tập huấn viên/giảng viên

- Gửi trước tài liệu tập huấn, trong đó có những tình huống về hôn nhân và gia đình điển hình.

- Có kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng, tập huấn hoặc giảng dạy. Có kĩ năng và phương pháp giảng dạy, đã được đào tạo về phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm. Có kinh nghiệm thực tiễn về hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

- Có kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Có phiếu đánh giá trước và sau tập huấn, mẫu báo cáo tập huấn.

|  |  |
| --- | --- |
| **Về kinh nghiệm, kỹ năng, phương pháp** | **Về kiến thức** |
| - Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng, tập huấn hoặc giảng dạy. | - Có kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình đặc biệt kiến thức pháp luật trên 02 nền tảng pháp luật dân sự và pháp luật hành chính. |
| - Có kĩ năng và phương pháp giảng dạy. | - Có kiến thức và hiểu biết tốt về vấn liên quan tới hôn nhân và gia đình, như: thực trạng các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cần được trợ giúp pháp lý, hình thức trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, các yêu cầu, tranh chấp về hôn nhân và gia đình … |
| - Có kinh nghiệm thực tiễn về công tác trợ giúp pháp lý nói chung, trợ giúp pháp lý về tranh chấp trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình nói riêng. | - Được đào tạo về phương pháp tập huấn lấy người học làm trung tâm.  - Đã tham gia phiên toà tranh chấp về hôn nhân và gia đình ít nhất 02 phiên toà tranh chấp trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình hành chính; 02 phiên toà tranh chấp đất dân sự với tư cách là trợ giúp viên pháp lý hoặc người bảo vệ quyền lợi ích của đương sự hoặc người đại diện theo uỷ quyền. |

1.4. Yêu cầu về kỹ năng, chuyên môn với học viên

- Khảo sát trước và yêu cầu chuẩn bị một số tình huống về hôn nhân và gia đình điển hình hoặc phổ biến của địa phương gửi trước cho giảng viên/người tập huấn.

- Có kĩ năng và phương pháp giảng dạy các lớp tập huấn. Có kinh nghiệm thực tiễn với công tác trợ giúp pháp lý. Có chuyên môn luật hoặc đã từng tham gia các khóa đào tạo về luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Về kinh nghiệm, kỹ năng, phương pháp** | **Về kiến thức** |
| - Đã tham gia ít nhất 03 vụ về tranh chấp hôn nhân và gia đình hoặc có thời gian công tác tại các đơn vị, vị trí về pháp lý ít nhất 03 năm | - Có chuyên môn luật hoặc đã từng tham gia các khóa đào tạo về luật. |
| - Có kĩ năng trong tư vấn và truyền thụ kiến thức cũng như công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật | Có kiến thức và hiểu biết cơ bản các về vấn liên quan tới hôn nhân và gia đình. |
| - Có kinh nghiệm thực tiễn về công tác trợ giúp pháp lý | Có kiến thức cơ bản về pháp luật hôn nhân và gia đình đặc biệt kiến thức pháp luật trên 02 nền tảng pháp luật dân sự và pháp luật hành chính |

**2. PHƯƠNG PHÁP TẬP HUẤN**

Khởi động khóa tập huấn thông qua các hoạt động: Làm quen và giới thiệu, thông tin về kết quả khảo sát, yêu cầu từ phía học viên.

- Làm quen:

+ Yêu cầu mỗi học viên giới thiệu về bản thân mình với người ngồi trong cùng bàn.

+ Mỗi người tự giới thiệu về tên của mình, giới thiệu vai trò và công việc của tổ chức đang làm.

+ Đại diện của bàn sẽ giới thiệu tổng thể về các thành viên trong bàn của mình

+ Tập huấn viên/giảng viên tham dự và giới thiệu về bản thân.

- Giới thiệu chung:

+ Chào mừng các học viên đến tham dự khóa tập huấn, gửi lời cảm ơn tới học viên.

+ Giới thiệu chung về các vấn đề có liên quan đến trợ giúp pháp lý và kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

- Tổng kết các mong đợi từ khóa tập huấn:

+ Phương pháp: Thảo luận nhóm và đại diện trình bày.

+ Chia lớp thành các nhóm nhỏ từ 5 đến 7 học viên, yêu cầu các nhóm thảo luận ghi tên các thành viên, đặt tên nhóm và trình bày các mong đợi khi tham gia khóa tập huấn.

+ Đại diện nhóm trình bày các mong đợi của nhóm khi tham gia khóa tập huấn. Cần chỉ rõ những mong đợi có và không có trong nội dung khóa tập huấn, sau đó trình bày tổng quan các học phần và chương trình khóa tập huấn.

+ Đề nghị các học viên tham dự xem các thông tin cần thiết liên quan đến khóa tập huấn trong tài liệu đã được phát.

- Giới thiệu các quy định về khóa tập huấn:

+ Trình bày và thống nhất với các tập huấn viên tham dự khóa tập huấn như giờ bắt đầu, giờ kết thúc, tham dự đầy đủ các buổi học tập;

+ Tập trung lắng nghe, tích cực đặt câu hỏi liên quan đến nội dung tập huấn và phát biểu ý kiến về các câu hỏi do giảng viên hoặc học viên khác đưa ra, tham gia thảo luận nhóm, ghi chép...;

+ Giải thích với các học viên tham dự về việc mỗi người sẽ ghi lại những cảm nhận, phản ánh về những nội dung, hoạt động diễn ra trong ngày vào cuối mỗi ngày học, gồm:

* Lĩnh hội được một điều gì mới;
* Điều gì làm cho học viên thay đổi cách làm, cách giải quyết vấn đề sau khi tham gia tập huấn;
* Điều gì mà học viên muốn được học thêm nữa.

***Kế hoạch giảng dạy:***

- Giảng viên lập kế hoạch giảng dạy bao gồm các nội dung: Chủ đề, mục tiêu của bài giảng, đối tượng học, địa điểm, thời gian, tiến trình giảng, phương thức kiểm tra, đánh giá, phương tiện giảng dạy, tài liệu học tập; giải đáp thắc mắc (nếu có) và kết thúc buổi giảng.

- Các hoạt động giảng dạy của giảng viên:

+ Thuyết giảng kết hợp với phương tiện trực quan như các slide thuyết trình, video, bản đồ, sơ đồ...);

+ Đưa ra câu hỏi, tình huống… để có sự tương tác, tranh luận giữa giảng viên và học viên;

+ Đưa ra các trò chơi, hoạt động nhóm, nghiên cứu trường hợp… với các công cụ trực quan như video, hình ảnh… để thu hút người học.

- Hoạt động học tập của học viên:

+ Nghe giảng viên thuyết trình;

+ Tham gia các hoạt động nhóm, đóng vai, thuyết trình… theo kế hoạch của giảng viên đưa ra;

+ Tham gia tranh luận, nêu ý kiến hoặc quan điểm cá nhân, chia sẻ những hiểu biết và kinh nghiệm với các học viên khác về nội dung bài học.

***Đánh giá và giám sát:***

- Giám sát và đánh giá khoá tập huấn bao gồm phiếu đánh giá đầu vào, phiếu đánh giá đầu ra nhằm đánh giá những kiến thức, kỹ năng mà người tham gia tập huấn đã tích luỹ được sau khoá tập huấn, bao gồm những kiến thức cơ bản về pháp luật hôn nhân và gia đình, những yêu cầu cơ bản trong trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, kỹ năng mà Trợ giúp viên pháp lý cần có khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

- Người tham gia tập huấn sẽ có những phản hồi đối với các nội dung, chương trình tập huấn để đảm bảo nội dung, phương pháp tập huấn được hiệu quả, thiết thực và có hứng thú cho người học.

***Lưu ý đối với giảng viên:***

- Thời gian tập huấn: 02 ngày.

- Các nội dung tập huấn và các hoạt động có mối liên hệ với nhau, tạo thành hệ thống nhận thức về pháp luật hôn nhân và gia đình cũng như các kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

- Với mỗi nhóm đối tượng học viên, tuỳ vào mục tiêu của tập huấn để lựa chọn nội dung phù hợp.

- Nội dung của buổi tập huấn được phân bổ thành các tiết học, mỗi tiết học sẽ bao gồm hoạt động thuyết trình, thảo luận và các hoạt động khác (trả lời câu hỏi, bài tập tình huống, sắm vai…) để đạt được mục tiêu cụ thể của buổi học.

***Các phương pháp áp dụng****:*

- Phương pháp lấy người học làm trung tâm, phát huy sự chủ động của người học, tăng cường sự tương tác.

- Phương pháp đóng vai, hỏi đáp.

- Phương pháp làm việc nhóm, phát huy kỹ năng hợp tác giữa các học viên trong việc giải quyết các vấn đề theo yêu cầu của khóa học.

- Phương pháp thuyết trình.

**-** Cách thực hiện giảng dạy trực tuyến trong trường hợp thực tế không cho phép tổ chức giảng dạy trực tiếp. Khi giảng dạy trực tuyến, các công cụ hỗ trợ như mạng Internet, máy tính (có camera, micro) là không thể thiếu, đặc biệt là giáo án điện tử PowerPoint. Giáo án điện tử cần thiết kế rõ ràng, sinh động, chèn hình ảnh hoặc video để thu hút sự chú ý của người học. Giảng viên phải có khả năng sử dụng thành thạo các nền tảng trực tuyến.

**3. CHƯƠNG TRÌNH TẬP HUẤN**

**Ngày thứ nhất:**

**Phiên 1 (8:30 – 11:30):**

***Giới thiệu*** (8:30 – 9:20)

- Làm quen với nhau

- Tìm hiểu mong đợi của học viên (có thể bằng cách chơi trò chơi)

- Điền phiếu đánh giá trước tập huấn

- Mục tiêu chung của chương trình đào tạo

* ***Bài học 1: Thực trạng các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cần được trợ giúp pháp lý*** (9:10 – 10:20)
* ***Giải lao*** (10:20 – 10:35)
* ***Bài học 2: Rào cản tiếp cận trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cho đối tượng được trợ giúp pháp lý***(10:35 – 11:30)

**Phiên 2 (13:30 – 16:30):**

* ***Khởi động đầu giờ*** (13:30 – 13:40)
* ***Bài học 3: Pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về hôn nhân và gia đình*** (13:40 – 14:40)
* ***Bài học 4: Cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình*** (14:40 – 15:00)
* ***Giải lao*** (15:00 – 15:15)
* ***Bài học 5: Cơ quan đăng ký hộ tịch liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình*** (15:15 – 15:45)
* ***Bài học 6: Tòa án*** (15:45 – 16:15)
* ***Tổng kết ngày tập huấn thứ nhất*** (16:15 – 16:30)

**Ngày thứ hai:**

**Phiên 1(8:30 – 11:30):**

* ***Ôn lại bài cũ*** (8:30 – 8:50)
* ***Bài học 7: Trợ giúp viên pháp lý*** (8:50 – 9:05)
* ***Bài học 8: Các hình thức trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình*** (9:05 – 9:40)
* ***Bài học 9: Các nguyên tắc trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình*** (9:40 – 10:20)
* ***Giải lao*** (10:20 – 10:35)
* ***Bài học 10: Các kỹ năng trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình*** (10:35 – 11:30)

**Phiên 2 (13:30 – 16:30):**

* ***Khởi động đầu giờ*** (13:30 – 13:40)
* ***Bài học 11: Sắm vai thực hành và giảng thử một phần trong tài liệu về trợ giúp pháp lý trong các vụ tranh chấp trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình*** (13:40 – 15:00)
* ***Giải lao*** (15:00 – 15:15)
* ***Tổng kết:***

***- Chia sẻ cảm tưởng của học viên về khóa học*** (15:15 – 15:45)

***- Tóm tắt những nội dung đã đạt được sau 2 ngày tập huấn*** (15:45 – 16:00)

***- Đánh giá sau tập huấn*** (16:00 – 16:15)

***- Bế mạc tập huấn*** (16:15 – 16:30)

**3. NỘI DUNG TẬP HUẤN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG LĨNH VỰC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH (căn cứ vào trình độ và mong đợi của học viên, giảng viên có thể sử dụng linh hoạt các nội dung giảng dạy)**

Mục 1. Những vấn đề chung về trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình

|  |
| --- |
| **Bài học 1: Thực trạng các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cần được trợ giúp pháp lý** (9:10 – 10:20) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm được những vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cần được trợ giúp pháp lý.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  - Nhận biết được các vấn đề phát sinh phổ biến trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình mà đối tượng được trợ giúp pháp lý hướng tới.  *b) Về kỹ năng:*  - Hình thành các kỹ năng nghiên cứu, quan sát, đánh giá thực tiễn về những yêu cầu, tranh chấp trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Đặc biệt lưu ý đến những đặc điểm riêng về tranh chấp, yêu cầu trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình thường liên quan đến những vấn đề thầm kín, khó nói và quyền riêng tư của cá nhân người được trợ giúp pháp lý.  *c) Về thái độ:*  Nghiêm túc, tận tâm trong việc khái quát và đánh giá những vấn đề về hôn nhân và gia đình phát sinh trong thực tiễn. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nhận biết được các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. Xác định được nguyên nhân của các vấn đề phát sinh đó là yêu cầu quan trọng đặt ra cho các Trợ giúp viên pháp lý.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 5 phút | Slides số 19 bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cần được trợ giúp pháp lý**  - Giảng viên đặt câu hỏi:  + Nhận xét, đánh giá về thực trạng các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cần được trợ giúp pháp lý?  + Nguyên nhân phát sinh những tranh chấp, yêu cầu trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cần được trợ giúp pháp lý?  + Chia sẻ ví dụ thực tiễn. | Áp dụng phương pháp hỏi đáp.  - Mỗi câu hỏi, giảng viên lấy ý kiến trả lời từ 5 - 6 học viên.  Học viên phát biểu về các vụ, việc phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình mang tính điển hình, phổ biến và nguyên nhân của những vụ, việc đó. | 60 phút | Giấy trắng, bút viết  Bảng ghi |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt**  - Tóm tắt bài học bằng cách đặt câu hỏi theo kiến thức.  - Từ các câu trả lời của học viên, giảng viên đánh giá về mức độ đạt các mục tiêu bài học. Nếu chưa đạt được các mục tiêu bài học thì cần thảo luận, trao đổi thêm.  - Giảng viên nêu những điểm chính của bài học. | - Hỏi nhanh đáp gọn: Đúng/ sai, có/không.  - Thảo luận, trao đổi (nếu cần). | 5 phút | Bảng viết, bút viết |
| **Tổng thời gian** | | **70 phút** |  |

|  |
| --- |
| **Bài học 2: Rào cản tiếp cận trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cho đối tượng được trợ giúp pháp lý** (10:35 – 11:30) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm được những rào cản tiếp cận trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình của đối tượng được trợ giúp pháp lý.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  - Nhận thức được những khó khăn, hạn chế của đối tượng được trợ giúp pháp lý trong việc tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý.  *b) Về kỹ năng:*  - Hình thành các kỹ năng nghiên cứu, quan sát, đánh giá thực tiễn về những rào cản tiếp cận trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Đặc biệt lưu ý đến những đặc điểm riêng về tranh chấp, yêu cầu trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình thường liên quan đến những vấn đề thầm kín, khó nói và quyền riêng tư của cá nhân người được trợ giúp pháp lý.  *c) Về thái độ:*  Chủ động, trung thực, thấu hiểu trong việc đánh giá những rào cản tiếp cận trợ giúp pháp lý của đối tượng được trợ giúp pháp lý. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nhận thức được những khó khăn, hạn chế của đối tượng được trợ giúp pháp lý trong việc tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý sẽ giúp cho Trợ giúp viên pháp lý lựa chọn kỹ năng và xác định thái độ trong hoạt động trợ giúp pháp lý của mình một cách hợp lý, mang lại hiệu quả cao.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 3 phút | Slides số 23 bài giảng power point |
| **THÂN BÀI**  **2. Rào cản tiếp cận trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình cho đối tượng được trợ giúp pháp lý**  Câu hỏi:  - Những khó khăn, hạn chế trong việc tiếp cận trợ giúp pháp lý của đối tượng được trợ giúp pháp lý?  - Tại sao lại có những khó khăn, hạn chế trong việc tiếp cận trợ giúp pháp lý?  - Những vấn đề về bí mật riêng tư có phải là rào cản chính trong việc tiếp cận trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình hay không?  + Chia sẻ ví dụ thực tiễn. | Áp dụng phương pháp hỏi đáp.  - Học viên ghi câu trả lời ra giấy.  - Mỗi câu hỏi, giảng viên lấy ý kiến trả lời từ 5 - 6 học viên. | 49 phút | Dùng bảng ghi lại ý kiến của học viên. |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt**  - Tóm tắt bài học bằng cách đặt câu hỏi nêu kiến thức.  - Giảng viên đánh giá về mức độ đạt các mục tiêu bài học. Nếu chưa đạt được các mục tiêu bài học thì cần thảo luận, trao đổi thêm.  - Giảng viên nêu những điểm chính của bài học. | - Hỏi nhanh đáp gọn: Đúng/ sai, có/không.  - Thảo luận, trao đổi (nếu cần). | 3 phút | Bảng viết, bút viết |
| **Tổng thời gian** | | **55 phút** |  |

|  |
| --- |
| **Bài học 3: Pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về hôn nhân và gia đình** (13:40 – 14:40) |
| **Mục đích:** Cung cấp cho học viên các quy định của pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về hôn nhân và gia đình.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  - Học viên nắm vững và hiểu được các quy định của các điều ước quốc tế về hôn nhân và gia đình.  - Học viên nắm vững và hiểu được các quy định của pháp luật Việt Nam về hôn nhân và gia đình.  - Học viên nhận thức rõ sự tương thích giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế về hôn nhân và gia đình.  *b) Về kỹ năng:*  - Học viên vận dụng được các quy định của điều ước quốc tế vào thực tế để bảo vệ các quyền hôn nhân và gia đình.  - Học viên vận dụng được các quy định của pháp luật Việt Nam về hôn nhân và gia đình vào thực tế để bảo vệ các quyền hôn nhân và gia đình; vận dụng linh hoạt để bảo vệ các quyền hôn nhân và gia đình của phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật; đặc biệt, học viên phải vận dụng được các quy định của pháp luật để bảo vệ các chủ thể trước các hành vi bạo lực gia đình.  *c) Về thái độ:*  - Nghiêm túc, trung thực, công bằng trong nhận thức và đánh giá thực trạng pháp luật quốc gia và quốc tế về hôn nhân và gia đình. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Trợ giúp pháp lý nói chung và trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình nói riêng để đạt được hiệu quả thì người trợ giúp pháp lý cần phải nắm vững và hiểu rõ pháp luật.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 2 phút | Slides số 27  bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Công ước quốc tế về hôn nhân và gia đình**  Giảng viên đặt câu hỏi:  - Có những văn bản pháp luật quốc tế nào về hôn nhân và gia đình mà Việt Nam là thành viên?  - Nêu một số nội dung của công ước quốc tế về hôn nhân và gia đình (về kết hôn, về quan hệ vợ chồng, về quan hệ giữa cha mẹ và con, về bảo vệ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, phụ nữ). | - Học viên giơ tay phát biểu.  - Mỗi câu hỏi, giảng viên mời từ 5 đến 6 học viên phát biểu. | 20 phút | Giấy, bút, Bảng. |
| **3. Pháp luật Việt Nam về hôn nhân và gia đình**  - Giảng viên đặt 3 câu hỏi về hôn nhân và gia đình theo pháp luật Việt Nam hiện hành nhằm xác định mức độ nắm vững pháp luật của học viên.  - Học viên chia sẻ những bất cập, vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật vào quá trình TGPL trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. | - Mời học viên trả lời câu hỏi.  Làm việc nhóm:  ***-*** Giảng viên chia học viên theo nhóm.  - Các nhóm thảo luận và hoàn thành phần thảo luận của mình bằng cách viết vào giấy.  ***-*** Đại diện nhóm học viên thuyết trình. | 35 phút | Giấy, bút, bảng trắng |
| **KẾT LUẬN**  **4. Tóm tắt**  - Tóm tắt bài học bằng cách đặt câu hỏi theo kiến thức.  - Từ các câu trả lời của học viên, giảng viên đánh giá mức độ đạt các mục tiêu bài học về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Nếu chưa đạt được các mục tiêu bài học thì cần thảo luận, trao đổi thêm.  - Giảng viên nêu những điểm chính của bài học. | - Hỏi nhanh đáp gọn: Đúng/ sai, có/không.  - Thảo luận, trao đổi (nếu cần). | 3 phút | Bảng viết, bút viết |
| **Tổng thời gian** | | **60 phút** |  |

Mục 2. Các cơ quan liên quan khi trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình

|  |
| --- |
| **Bài học 4: Cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình**(14:40 – 15:00) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm được các cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  Cung cấp cho học viên cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình và trách nhiệm của các cơ quan đó.  *b) Về kỹ năng:*  - Hình thành các kỹ năng ghi nhớ cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình.  - Vận dụng các quy định của pháp luật về trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình vào quá trình trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình.  *c) Về thái độ:*  Tự tin trong việc xác định trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nhận biết rõ cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình là yêu cầu quan trọng đặt ra khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 3 phút | Slides  số 33  bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Các cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình**  Giảng viên đặt câu hỏi:  - Nêu tên các cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình?  - Nêu trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình?  - Chia sẻ thực tiễn về sự phối hợp giữa TGPL với các cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình. | Áp dụng phương pháp hỏi đáp.  - Mỗi học viên ghi 01 câu trả lời vào giấy rồi dán lên bảng.  - Lần lượt từng học viên cho đến khi liệt kê tương đối đầy đủ các cơ quan quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình.  - Giảng viên tổng hợp. | 15 phút | Giấy, bút viết,  bảng trắng |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt**  - Tóm tắt bài học bằng cách đặt câu hỏi neo kiến thức.  - Từ các câu trả lời của học viên, giảng viên đánh giá về mức độ đạt các mục tiêu bài học. Nếu chưa đạt được các mục tiêu bài học thì cần thảo luận, trao đổi thêm. | - Hỏi nhanh đáp gọn: Đúng/ sai, có/không.  - Thảo luận, trao đổi (nếu cần). | 2 phút | Viết bảng |
| **Tổng thời gian** | | **20 phút** |  |

|  |
| --- |
| **Bài học 5: Cơ quan đăng ký hộ tịchliên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình** (15:15 – 15:45) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm được các cơ quan đăng ký hộ tịch liên quan đến các quan hệ hôn nhân và gia đình.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  Cung cấp cho học viên cơ quan đăng ký hộ tịch liên quan đến các quan hệ hôn nhân và gia đình.  *b) Về kỹ năng:*  - Hình thành các kỹ năng ghi nhớ cơ quan đăng ký hộ tịch liên quan đến các quan hệ hôn nhân và gia đình.  - Vận dụng các quy định của pháp luật về trách nhiệm của các cơ quan đăng ký hộ tịch vào quá trình trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình.  *c) Về thái độ:*  Tự tin trong việc xác định trách nhiệm của các cơ quan đăng ký hộ tịch khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nhận biết rõ cơ quan đăng ký hộ tịch liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình là yêu cầu quan trọng đặt ra khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 2 phút | Slides  số 37  bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Cơ quan đăng ký hộ tịch liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình**  Giảng viên đặt câu hỏi:  - Nêu tên các cơ quan đăng ký hộ tịch liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình?  - Nêu phạm vi quyền hạn của mỗi cơ quan đăng ký hộ tịch liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình?  - Chia sẻ thực tiễn về sự phối hợp giữa TGPL và cơ quan đăng ký hộ tịch. | Áp dụng phương pháp hỏi đáp.  - Mỗi câu hỏi yêu cầu từ 5 – 7 học viên trả lời.  - Giảng viên tổng kết. | 25 phút | Bảng viết, bút viết. |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt**  - Tóm tắt bài học bằng cách đặt câu hỏi neo kiến thức.  - Từ các câu trả lời của học viên, giảng viên đánh giá về mức độ đạt các mục tiêu bài học. Nếu chưa đạt được các mục tiêu bài học thì cần thảo luận, trao đổi thêm.  - Giảng viên nêu những điểm chính của bài học. | - Hỏi nhanh đáp gọn: Đúng/ sai, có/không.  - Thảo luận, trao đổi (nếu cần). | 3 phút | Bút viết,  bảng trắng |
| **Tổng thời gian** | | **30 phút** |  |

|  |
| --- |
| **Bài học 6: Tòa án** (15:45 – 16:15) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm được thẩm quyền của Tòa án trong việc giải quyết các yêu cầu, tranh chấp về hôn nhân và gia đình.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  Cung cấp cho học viên các quy định về thẩm quyền của Tòa án trong việc giải quyết các yêu cầu, tranh chấp về hôn nhân và gia đình.  *b) Về kỹ năng:*  Hình thành các kỹ năng ghi nhớ các yêu cầu, các tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.  *c) Về thái độ:*  Xác định chính xác các yêu cầu, các tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nhận biết rõ các yêu cầu, các tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là yêu cầu quan trọng đặt ra khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 2 phút | Slides  số 41  bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Tòa án**  Giảng viên đặt câu hỏi:  - Nêu tên các yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án?  - Nêu tên các tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án?  - Nêu thẩm quyền của Tòa án theo cấp xét xử?  - Chia sẻ thực tiễn về sự phối hợp giữa TGPL và Tòa án. | Áp dụng phương pháp hỏi đáp.  Mỗi câu hỏi yêu cầu từ 2 – 3 học viên trả lời.  - Giảng viên tổng hợp và viết lên bảng. | 10 phút | Bút viết,  bảng trắng |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt**  - Tóm tắt bài học bằng cách đặt câu hỏi neo kiến thức.  Câu hỏi:  Khi có yêu cầu, tranh chấp về hôn nhân và gia đình thì Cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết? | Tổ chức trò chơi.  ***-*** Yêu cầu từng học viên viết lên bảng tên 01 cơ quan có thẩm quyền giải quyết yêu cầu, tranh chấp về hôn nhân và gia đình.  - Yêu cầu mỗi học viên viết lên bảng một loại yêu cầu, tranh chấp về hôn nhân và gia đình tương ứng với tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết.  ***-*** Giảng viên lược bỏ, để lại tên các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các yêu cầu, tranh chấp tương ứng. | 18 phút | Bút và bảng viết |
| **Tổng thời gian** | | **30 phút** |  |

Mục 3. Trợ giúp viên pháp lý và hình thức, nguyên tắc, kỹ năng trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình

|  |
| --- |
| **Bài học 7: Trợ giúp viên pháp lý** (8:50 – 9:05) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm vững quy định của pháp luật hiện hành về Trợ giúp viên pháp lý và áp dụng đúng khi thực hiện trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  Học viên nắm được các quy định về quyền và nghĩa vụ của Trợ giúp viên pháp lý.  *b) Về kỹ năng:*  Học viên vận dụng được các quy định về quyền và nghĩa vụ của Trợ giúp viên pháp lý khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  *c) Về thái độ:*  Học viên nghiêm túc tuân thủ các quy định về quyền và nghĩa vụ của Trợ giúp viên pháp lý khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích, mục tiêu bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nắm vững và hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của Trợ giúp viên pháp lý là vấn đề quan trọng khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 2 phút | Slides  Số 46  bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Quyền và nghĩa vụ của Trợ giúp viên pháp lý**  ***2.1.* *Quyền của Trợ giúp viên pháp lý***  - Giảng viên đặt câu hỏi: Trợ giúp viên pháp lý có những quyền gì?  - Trợ giúp viên pháp lý có gặp khó khăn khi thực hiện các quyền của mình không? | Áp dụng phương pháp hỏi/đáp.  - Mời 2 - 3 học viên trả lời.  - Giảng viên tổng kết. | 5 phút | Slides  Số 49  bài giảng power point |
| ***2.2. Nghĩa vụ của Trợ giúp viên pháp lý***  - Giảng viên đặt câu hỏi: Trợ giúp viên pháp lý có những nghĩa vụ gì?  - Trợ giúp viên pháp lý có gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ của mình không? | Áp dụng phương pháp hỏi/đáp.  - Mời 2 - 3 học viên trả lời.  - Giảng viên tổng kết. | 5 phút | Slides  Số 50  bài giảng power point |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt**  Tóm tắt bài học bằng cách đặt câu hỏi neo kiến thức. | - Hỏi/đáp.  - Thảo luận chung (nếu cần). | 3 phút |  |
| **Tổng thời gian** |  | **15 phút** |  |

|  |
| --- |
| **Bài học 8: Các hình thức trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình** (9:05 – 9:40) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm vững các hình thức trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình để vận dụng đúng khi thực hiện trợ giúp pháp lý.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  Học viên nắm được các hình thức trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  *b) Về kỹ năng:*  Học viên vận dụng được các đặc điểm cơ bản của từng hình thức trợ giúp pháp lý khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  *c) Về thái độ:*  Học viên nghiêm túc tuân thủ các kỹ năng đối với từng hình thức trợ giúp pháp lý khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích, mục tiêu bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nắm vững các hình thức trợ giúp pháp lý để vận dụng khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình đem lại hiệu quả cao cho hoạt động trợ giúp pháp lý.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 3 phút | Slides  số 52  bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Các hình thức trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình**  ***2.1. Tư vấn pháp luật về hôn nhân và gia đình***  Giảng viên đặt câu hỏi:  - Thế nào là tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình?  - Khi tư vấn pháp luật cần tuân thủ những quy định gì?  - Khi nào thì thực hiện việc hòa giải cho đối tượng được trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình?  - Chia sẻ những khó khăn trong thực tiễn tư vấn pháp luật và hòa giải về hôn nhân và gia đình? | Làm việc nhóm:  ***-*** Chia học viên thành 2 nhóm.  - Nhóm 1 viết lên bảng đặc điểm cơ bản của tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Nhóm 2 viết lên bảng quy định hiện hành về tư vấn pháp luật. | 19 phút | Giấy, bút  bảng trắng |
| ***2.2. Đại diện tại Tòa án***  Giảng viên đặt câu hỏi:  - Khi nào thì thực hiện việc đại diện tại Tòa án cho đối tượng được trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình?  - Điều kiện để được đại diện cho đối tượng được trợ giúp pháp lý tại Tòa án? | - Mỗi câu hỏi mời từ 3 – 4 học viên trả lời.  - Giảng viên tóm tắt câu trả lời lên bảng. | 10 phút | Bảng trắng, bút viết bảng. |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt:**  - Giảng viên đặt câu hỏi cho học viên về phần thảo luận nhóm.  - Từ ý kiến học viên, nếu thấy các mục tiêu bài học chưa đạt được thì hãy hỏi học viên có cần trao đổi thêm nội dung nào không. | Hỏi/đáp và thảo luận chung | 3 phút |  |
| **Tổng thời gian** | | **35 phút** |  |

|  |
| --- |
| **Bài học 9: Các nguyên tắc trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình** (9:40 – 10:20) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm vững các nguyên tắc trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình và vận dụng nhuần nhuyễn các nguyên tắc đó khi thực hiện trợ giúp pháp lý.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức:*  - Học viên nắm được 05 nguyên tắc trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình;  - Học viên hiểu và phân tích được 05 nguyên tắc trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  *b) Về kỹ năng:*  Học viên vận dụng được 05 nguyên tắc trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình trong quá trình trợ giúp pháp lý.  *c) Về thái độ:*  - Học viên tuân thủ các nguyên tắc trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình để bảo vệ lợi ích của đối tượng được trợ giúp pháp lý một cách tốt nhất có thể.  - Học viên lắng nghe, thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ với đối tượng được trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích, mục tiêu bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nắm vững các nguyên tắc trợ giúp pháp lý để vận dụng khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình đem lại hiệu quả cao cho hoạt động trợ giúp pháp lý.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 3 phút | Slides  số 57  bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Các nguyên tắc trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình**  ***2.1. Tuân thủ các nguyên tắc của hoạt động trợ giúp pháp lý***  Giảng viên đặt câu hỏi:  - Điều 3 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 quy định các nguyên tắc nào? | ***-*** Mời 3 học viên trả lời câu hỏi.  - Giảng viên tổng kết. | 10 phút | Slides  Số 60  bài giảng power point |
| ***2.2. Nguyên tắc đặc thù của trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình***  Giảng viên đưa câu hỏi neo kiến thức, dẫn dắt, gợi mở để kích thích khả năng tư duy logic của học viên.  Câu hỏi: Nguyên tắc trợ giúp pháp lý mang tính đặc thù trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình là gì? | Làm việc nhóm:  ***-*** Chia học viên thành 2 nhóm.  - Các nhóm thảo luận, sau đó đại diện nhóm trả lời câu hỏi.  - Giảng viên viết tóm tắt câu trả lời lên bảng. | 22 phút | Slides  số 62  bài giảng power point |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt**  - Giảng viên đặt câu hỏi kiểm tra kiến thức.  - Từ ý kiến học viên, nếu thấy chưa đạt các mục tiêu của bài học thì hãy hỏi học viên có cần trao đổi thêm nội dung nào không. | - Hỏi/đáp.  - Thảo luận chung (nếu cần). | 5 phút |  |
| **Tổng thời gian** | | **40 phút** |  |

|  |
| --- |
| **Bài học 10: Các kỹ năng trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình** (10:35 – 11:30) |
| **Mục đích:** Giúp học viên nắm vững các kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình và vận dụng nhuần nhuyễn các kỹ năng khi thực hiện trợ giúp pháp lý.  **Mục tiêu:**  *a) Về kiến thức*  - Học viên nắm được các kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình;  - Học viên hiểu được tác động tích cực của từng kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  *b) Về kỹ năng:*  - Học viên vận dụng được các kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Học viên có khả năng vận dụng sáng tạo để nâng cao kỹ năng thực hành hiệu quả trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  *c) Về thái độ:*  - Học viên nghiêm túc tuân thủ các kỹ năng khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Học viên lắng nghe, thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ với đối tượng được trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích, mục tiêu bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Nắm vững các kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình để vận dụng khi thực hiện trợ giúp pháp lý đem lại hiệu quả cao cho hoạt động trợ giúp pháp lý.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 3 phút | Slides số 64 bài giảng power point |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Các kỹ năng trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình**  Giảng viên đặt câu hỏi:  - Bằng kinh nghiệm của bản thân, hãy cho biết khi tham gia trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình cần có những kỹ năng gì?  ***2.1. Kỹ năng giao tiếp (thái độ và hành vi)***  Sử dụng tình huống 1.  ***2.2. Kỹ năng lắng nghe và đặt câu hỏi***  Sử dụng tình huống 2.  ***2.3. Kỹ năng tư vấn pháp luật***  Sử dụng tình huống 3.  ***2.4. Kỹ năng tham gia tố tụng dân sự***  Sử dụng tình huống 4, 5.  Hoặc học viên tự xây dựng tình huống. | ***-*** Mời 3 học viên trả lời câu hỏi.  - Giảng viên tổng kết và viết lên bảng. | 5 phút | Bảng trắng, bút viết bảng. |
| Thực hành kỹ năng bằng cách đóng vai.  - Chia nhóm học viên. Mỗi nhóm thực hiện 01 kỹ năng.  - Các nhóm phân công trưởng nhóm và phân vai cho các thành viên trong nhóm. Trưởng nhóm điều hành tập luyện theo tình huống.  *-* Các nhóm thực hiện tình huống, các nhóm khác và giảng viên theo dõi.  *-* Học viên và giảng viên nhận xét, góp ý, trao đổi, thảo luận về phần thực hành của các nhóm. | 30 phút |  |
| **KẾT LUẬN**  **3. Tóm tắt:**  - Giảng viên hỏi học viên về trải nghiệm trong phần thực hành đóng vai.  - Từ ý kiến học viên, kiểm tra xem các mục tiêu bài học đã đạt được chưa. Nếu chưa, hãy hỏi thêm xem học viên có cần trao đổi thêm nội dung nào không.  - Tổng kết khoá học  - Đánh giá sau tập huấn  + Phát phiếu đánh giá sau tập huấn cho học viên và phiếu đánh giá chung về tập huấn  + Học viên điền phiếu đánh giá về nội dung, chương trình tập huấn và những mong đợi thêm của học viên  - Bế mạc khoá tập huấn. | - Hỏi/đáp.  - Thảo luận chung (nếu cần). | 17 phút |  |
| **Tổng thời gian** | | **55 phút** |  |

|  |
| --- |
| **Bài học 11: Sắm vai và giảng thử một phần trong tài liệu về trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình** (13:40 – 15:00) |
| **Mục đích:** Giúp học viên thực hành các kỹ năng trợ giúp pháp lý và kỹ năng tập huấn lấy người tham gia làm trung tâm.  **Mục tiêu:**  *a) Về kỹ năng:*  - Học viên vận dụng được các kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Học viên có khả năng vận dụng sáng tạo để nâng cao kỹ năng thực hành hiệu quả trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Học viên thể hiện được khả năng tập huấn, biến hóa linh hoạt đối với những diễn biến trong lớp tập huấn.  *b) Về thái độ:*  - Học viên nghiêm túc tuân thủ các kỹ năng khi thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.  - Học viên nghiêm túc, tự tin dẫn dắt người tham gia tập huấn đạt được mục tiêu đã đặt ra. |

| *Nội dung bài học* | *Phương pháp được sử dụng* | *Thời gian* | *Giáo cụ trực quan* |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỞ BÀI** |  |  |  |
| **1. Giới thiệu chủ đề và mục đích, mục tiêu bài học**  Giảng viên giới thiệu tóm tắt:  - Thực hành các kỹ năng trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình và giảng thử để đánh giá mức độ đạt được mục tiêu của khóa tập huấn.  - Giới thiệu về mục đích và mục tiêu bài học. | Thuyết trình | 3 phút |  |
| **THÂN BÀI** |  |  |  |
| **2. Sắm vai thực hiện trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình**  **3. Giảng thử một phần trong tài liệu về trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình**  **KẾT LUẬN**  **4. Tóm tắt:**  - Giảng viên hỏi học viên về trải nghiệm trong phần sắm vai và giảng thử.  - Tổng kết khoá tập huấn:  + Chia sẻ cảm tưởng về khóa tập huấn;  + Tóm tắt nội dung khóa tập huấn;  + Đánh giá sau tập huấn.  - Bế mạc khoá tập huấn. | - Chia nhóm học viên. Mỗi nhóm thực hiện 01 kỹ năng. Các nhóm phân công trưởng nhóm và phân vai cho các thành viên trong nhóm. Trưởng nhóm điều hành tập luyện theo tình huống.  *-* Giảng viên quan sát, góp ý, trao đổi, thảo luận về phần thực hành của các nhóm.  - Mời từ 3 đến 5 học viên bất kỳ giảng thử. | 37 phút  40 phút |  |
|  | 75 phút |  |
| **Tổng thời gian** |  | **155 phút** |  |

**4. MỘT SỐ HƯỚNG DẪN CHO GIẢNG VIÊN KHI GIẢNG ONLINE**

Trong trường hợp giảng dạy online, giảng viên cần chú ý một số phương pháp và kỹ năng.

*Về phương pháp*:

- Giảng viên phải làm chủ được các công cụ, thiết bị công nghệ;

- Giảng viên cần có sự phản biện, trao đổi để giúp học viên phát huy được tính chủ động trong các hoạt động;

- Giảng viên phải tích cực và chủ động đầu tư thời gian, trí tuệ cho các bài giảng trực tuyến hơn nhiều so với giảng dạy trực tiếp;

- Giảng viên cần xác định rõ mục tiêu bài học và hỗ trợ để học viên hiểu được mục tiêu đó;

- Giảng viên đổi mới hình thức tương tác với học viên, cần linh hoạt sử dụng các chức năng trao đổi trên nền tảng online, đặc biệt chú ý giọng nói, âm điệu để truyền cảm hứng cho học viên;

- Giảng viên cần lưu trữ bài giảng để có thể quay lại quá trình giảng bài của mình khi cần;

- Giảng viên cần tạo môi trường dạy – học thân thiện;

- Khi giảng trực tuyến, hoạt động chia nhóm cần có sự quan tâm đồng đều của giảng viên đối với tất cả các nhóm. Trong thời gian thảo luận nhóm, giảng viên có thể đưa ra những câu hỏi cho mỗi nhóm phù hợp với nội dung mà nhóm đang thảo luận. Điều này thể hiện sự tương tác của giảng viên đối với học viên ngay cả khi họ đang làm việc nhóm, khiến cho học viên không cảm thấy bị xa cách với giảng viên, làm tăng hiệu quả tập luyện;

- Khi nhận xét, trao đổi, giảng viên có thể trình chiếu các video, học viên xem để có thể đưa ra nhận xét và tự đánh giá phần thực hành của mình. Khuyến khích học viên tự đánh giá sẽ mang lại hiệu quả cao trong tập luyện kỹ năng.

*Về kỹ năng:*

- Kỹ năng soạn thảo, sử dụng các công cụ, phần mềm hỗ trợ giảng dạy như: PowerPoint, Word, Excel… sẽ mang đến một bài giảng chất lượng, dễ tiếp thu cho học viên. Tuy nhiên, trong giảng dạy trực tuyến, kỹ năng soạn thảo các slide phải luôn song hành cùng với kỹ năng truyền đạt;

- Nội dung bài giảng được trình bày một cách khoa học, đơn giản và dễ hiểu;

- Các slide trình chiếu phải được thiết kế đẹp, ít chữ, logic… sẽ giúp học viên hứng thú hơn trong giờ học;

- Giảng viên cần cung cấp cho học viên đầy đủ tài liệu liên quan đến bài học.

**PHỤ LỤC 1**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ TRƯỚC TẬP HUẤN**

Tên khóa tập huấn: ......................................................................................................

Ngày, tháng, năm: ..................................................................................

**A. Anh/chị vui lòng điền đầy đủ thông tin theo các nội dung dưới đây. Đánh dấu X vào cột phù hợp.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Trước** **khóa** **tập huấn** **này,** **anh/chị:** | Có | Không | Khác |
| 1 | Có nắm được các quy định của pháp luật Việt Nam về hôn nhân và gia đình không? |  |  |  |
| 2 | Có nắm được các quy định của pháp luật quốc tế về hôn nhân và gia đình không? |  |  |  |
| 3 | Có tham gia khóa học nào về trợ giúp pháp lý không? |  |  |  |
| 4 | Có tham gia khóa học nào về kỹ năng tư vấn pháp luật không? |  |  |  |
| 5 | Có tham gia khóa học nào về kỹ năng đại diện trong tố tụng dân sự không? |  |  |  |
| 6 | Đã từng tham gia trợ giúp pháp lý về hôn nhân và gia đình cho đối tượng được trợ giúp trong 12 tháng gần đây không? |  |  |  |

**B. Xin hãy cho biết ý kiến của anh/chị về các nhận định sau. Đánh dấu X vào cột phù hợp.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** |  | Đúng | Sai | Khác |
| 1 | Trong gia đình, người chồng có nghĩa vụ kiếm tiền và có quyền quyết định mọi vấn đề của gia đình. |  |  |  |
| 2 | Khi vợ yêu cầu ly hôn thì phải có sự đồng ý của người chồng Tòa án mới giải quyết. |  |  |  |
| 3 | Khi tiếp xúc với đối tượng được trợ giúp pháp lý, Trợ giúp viên pháp lý phải đặt nhiều câu hỏi để hiểu rõ vấn đề của họ. |  |  |  |
| 4 | Trợ giúp viên pháp lý có thể đại diện cho đối tượng được trợ giúp pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho họ tại Tòa án. |  |  |  |
| 5 | Trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, ngoài kiến thức về pháp luật, Trợ giúp viên pháp lý phải có kiến thức về tâm lý và kinh nghiệm sống. |  |  |  |
| 6 | Trợ giúp viên pháp lý phải kiên nhẫn và tôn trọng đối tượng được trợ giúp pháp lý. |  |  |  |

**C. Mong đợi của anh/chị ở khóa tập huấn này?**

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

Cảm ơn chia sẻ của anh/chị!

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ VÀ KHẢO SÁT SAU TẬP HUẤN**

Tên khóa tập huấn:............................................................................................................

Ngày, tháng, năm: ..................................................................................

**A. Anh/chị vui lòng điền đầy đủ thông tin theo các nội dung dưới đây. Đánh dấu X vào cột phù hợp.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Sau khóa học này, anh/chị:** | Có | Không | Khác |
| 1 | Nắm vững quy định của pháp luật Việt Nam về hôn nhân và gia đình không? |  |  |  |
| 2 | Nắm vững quy định của pháp luật quốc tế về hôn nhân và gia đình không? |  |  |  |
| 3 | Có nắm được những loại vụ, việc về hôn nhân và gia đình mà đối tượng được trợ giúp pháp lý thường yêu cầu trợ giúp không? |  |  |  |
| 4 | Có nắm được những cơ quan có thẩm quyền giải quyết các yêu cầu, tranh chấp về hôn nhân và gia đình không? |  |  |  |
| 5 | Có tự tin sẽ thực hiện tốt vai trò của Trợ giúp viên pháp lý khi thực hiện tư vấn cho đối tượng được trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình không? |  |  |  |
| 6 | Có tự tin khi đại diện cho đối tượng được trợ giúp pháp lý tại Tòa án không? |  |  |  |

**B. Xin hãy cho biết ý kiến của anh/chị về các nhận định sau. Đánh dấu X vào cột phù hợp**.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** |  | Đúng | Sai | Khác |
| 1 | Khoá học này thực sự bổ ích cho các Trợ giúp viên pháp lý. |  |  |  |
| 2 | Nội dung của khoá học phù hợp với mục tiêu của khoá học. |  |  |  |
| 3 | Tài liệu của khoá học rõ ràng, cô đọng, dễ hiểu, bổ ích. |  |  |  |
| 4 | Giảng viên giảng dễ hiểu, cô đọng |  |  |  |
| 5 | Giảng viên dùng phương pháp có sự tham gia của học viên, lôi cuốn, hấp dẫn |  |  |  |
| 4 | Nên tập huấn cho tất cả đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý tại các trung tâm trợ giúp pháp lý trong cả nước. |  |  |  |

**C. Anh/chị có góp ý gì về nội dung, chương trình, phương pháp của khóa tập huấn này?**

………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………………

Cảm ơn chia sẻ của anh/chị!

**PHỤ LỤC 2**

**MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VỀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG LĨNH VỰC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

**Tình huống 1**

Ông T và bà H kết hôn với nhau được hơn 20 năm, có 2 người con chung, con trai 18 tuổi, con gái 15 tuổi. Ông T có sự phân biệt đối xử giữa con trai và con gái. Ông nói với vợ là con gái thì chỉ cần học hết cấp 2 là được nên khi con gái muốn vào học cấp 3 ông không đồng ý, bắt con nghỉ học tìm việc làm, cùng cha mẹ kiếm tiền cho con trai đi học đại học. Bà H không đồng ý và nói với ông con gái, con trai đều đối xử như nhau, thì ông lại đánh chửi bà và con gái. Gần đây ông T thường xuyên đánh chửi bà và còn dọa nếu không nghe lời thì ông sẽ ly hôn. Bà H rất hoang mang, lo cho tương lai của con gái, thương mình và thương con. Bà muốn biết pháp luật có quy định gì về quyền của con gái bà.

Đối với trường hợp này, khi thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL cần động viên, ổn định tâm lý cho bà H, tránh những câu hỏi, lời nói có thể gây thêm sự xúc động cho bà H. Đồng thời, người thực hiện TGPL phải giữ thái độ tôn trọng, lịch sự, chân thành, cởi mở. Người thực hiện TGPL phải xác định được cụ thể yêu cầu của bà H là muốn tìm hiểu quy định gì về quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con và quyền của con trai, con gái. Do đó, ngoài các kỹ năng gia tiếp, người thực hiện TGPL quy định tại Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền của cha mẹ đối với con và khoản 3 Điều 2 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định không phân biệt đối xử giữa các con để giải thích với bà H về cơ sở pháp lý để bảo vệ các quyền của con gái bà. Sau khi được TGPL, bà H phải nắm được và hiểu được rằng: Cha mẹ có nghĩa vụ thương yêu con, chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức; cha mẹ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên và không được phân biệt đối xử với con trên cơ sở giới để con trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội. Từ đó, bà H có thể từ từ giải thích để ông T cùng hiểu được nghĩa vụ của mình và quyền bình đẳng giữa con trai và con gái.

**Tình huống 2**

Chị P và anh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tháng 7/2018 tại phường A, thành phố Đ. Tháng 12/2018 chị P sinh cháu V. Khi cháu V được 6 tháng tuổi, do giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nên chị P đã về nhà cha mẹ đẻ sống và để cháu V cho anh N nuôi dưỡng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, anh N gặp chị P đề xuất việc ly hôn và chị P đồng ý. Tuy nhiên, anh chị không thỏa thuận được việc nuôi con và chia tài sản chung.

Về con chung: Chị P đề nghị được nuôi cháu V, anh N không đồng ý.

Về tài sản: Sau khi kết hôn anh chị được cha mẹ chồng cắt cho mảnh đất diện tích 100m2, anh chị làm nhà cấp 4 rộng 40m2 trên mảnh đất đó. Hiện giá trị quyền sử dụng đất khoảng 2,6 tỷ đồng. Anh N cho rằng nhà và đất là của cha mẹ anh, anh và chị P không có phần trong đó. Chị P lại cho rằng nhà và đất đó là tài sản chung của vợ chồng và đề nghị được chia 1/2. Do có những bất đồng nên chị P yêu cầu được TGPL.

Tình huống này dễ khiến cho người thực hiện TGPL không có thiện cảm với chị P. Tuy nhiên, người thực hiện TGPL cần giữ thái độ ân cần, ôn hòa, lắng nghe sự chia sẻ cũng như nguyện vọng của chị P. Một người mẹ quyết định xa con khi con mới 6 tháng tuổi chắc cũng có nỗi khổ riêng. Sau khi lắng nghe phần chia sẻ của chị P, người thực hiện TGPL cần đặt một số câu hỏi như: Mảnh đất anh chị làm nhà trên đó có Giấy chứng nhận quyền sử đất không? Nếu có thì giấy đó cấp cho ai (ai là người được ghi trong giấy đó)? Thời gian qua anh N có chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V tốt không? Tình trạng sức khỏe của cháu V như thế nào? Tinh thần của cháu V ra sao? Chị P có thăm nom con trong thời gian qua hay không? Nếu câu trả lời là có thì hỏi thêm cháu V có vui mừng mỗi khi chị đến thăm không? Nếu câu trả lời là không thì vì sao? Anh N có ngăn cản chị thăm con không?…

**Tình huống 3**

Chị N và anh V thuận tình ly hôn. Anh chị có một con chung là cháu M hiện được 24 tháng tuổi. Chị N muốn được nuôi con nhưng anh V cũng muốn nuôi cháu M vì cho rằng anh V và gia đình bên nội có điều kiện kinh tế hơn sẽ đảm bảo cho cháu cuộc sống tốt nhất. Chị N quyết giành quyền nuôi con nên đã yêu cầu được TGPL. Chị N muốn biết pháp luật quy định về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con khi cha mẹ ly hôn như thế nào?

Tình huống trên, chị N yêu cầu được cung cấp thông tin pháp luật về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con khi cha mẹ ly hôn. Đây là tình huống tư vấn pháp luật đơn giản. Người thực hiện TGPL cung cấp cho chị quy định về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giải thích rõ các quy định đó để chị N hiểu đúng điều luật. Đồng thời, người thực hiện TGPL cần đặt thêm một vài câu hỏi để làm rõ một số vấn đề như: Điều kiện sức khỏe hiện tại của chị N, nghề nghiệp và thu nhập của chị N. Nếu chị N có điều kiện sức khỏe, nghề nghiệp ổn định, thu nhập đủ để lo cho cuộc sống của chị và cháu M thì người thực hiện TGPL kết luận về khả năng chị được nuôi con căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.

**Tình huống 4**

Chị K là người dân tộc Dao, 20 tuổi trình bày: “Vợ chồng tôi lấy nhau được gần 1 năm, có đăng ký tại xã X. Hiện tại tôi đang mang thai được 3 tháng. Vợ chồng tôi xảy ra mâu thuẫn, chồng tôi ngoại tình và đòi ly hôn, tôi đồng ý ký đơn ly hôn và đã gửi đơn ra toà. Chồng tôi bắt tôi phải phá thai và nói nếu tôi cố tình đẻ thì tự nuôi. Tôi làm nương rẫy, thu nhập không nhiều nhưng cũng đủ sống, tôi quyết định giữ con. Tôi muốn hỏi, khi tôi sinh con mà không muốn con tôi có liên quan gì với chồng tôi, không cần chồng có trách nhiệm, không khai anh ấy là cha có được không và nếu tôi muốn con mang họ của tôi thì phải làm như thế nào?

Trong tình huống này, chị K đang rất tức giận chồng vì ngoại tình, vì muốn chị bỏ đứa con. Do đó, người thực hiện TGPL cần thể hiện sự cảm thông với chị để chị cảm thấy được thấu hiểu và được chia sẻ. Người thực hiện TGPL cũng cần xác định được rằng những mong muốn của chị K bị chi phối bởi cảm xúc nhất thời, những mong muốn của chị K nếu được đáp ứng thì có thể lại ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của con chị. Do đó, người thực hiện TGPL cần hòa giải với chị K. Với thái độ thân thiện, nhẹ nhàng, người thực hiện TGPL phân tích để chị K hiểu rằng con chị có quyền có cha, có quyền được cha yêu thương, chăm sóc, nuôi dưỡng… Đó là các quyền đã được Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Luật Trẻ em năm 2016 quy định. Mục đích của hòa giải là để chị K bớt giận, bớt hận thù người chồng, để con chị sau này được hưởng đầy đủ các quyền mà pháp luật đã ghi nhận.

Về ý muốn của chị K là sau khi ly hôn, chị sinh con và không khai chồng đã ly hôn là cha của con thì người thực hiện TGPL cần căn cứ theo Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải thích cho chị K rằng người chồng đã ly hôn vẫn được xác định là cha của con chị do đứa trẻ được chị “có thai trong thời kỳ hôn nhân”. Do đó, khi làm Giấy khai sinh cho con, chị K phải ghi đầy đủ tên họ của cha và mẹ.

Về ý muốn con được mang họ mẹ, theo khoản 2 Điều 26 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì họ của con được xác định là họ của cha đẻ hoặc họ của mẹ đẻ theo thỏa thuận của cha mẹ; nếu không có thỏa thuận thì họ của con được xác định theo tập quán. Như vậy, nếu chị K đăng ký khai sinh cho con theo họ mẹ phải được sự đồng ý của người cha, nếu không thỏa thuận được, họ của con được xác định theo tập quán nơi chị K cư trú.

**Tình huống** **5**

“Tôi và chồng được gia đình tổ chức lễ cưới và chung sống từ cuối năm 2018 khi chúng tôi cùng 19 tuổi. Tháng 3 năm 2019, do chồng tôi lêu lổng không chịu làm ăn, khi tôi khuyên bảo thì lại đánh tôi nên tôi đã về nhà mẹ đẻ. Tháng 5 năm 2019, tôi sinh con trai đặt tên là M, làm giấy khai sinh không có tên cha. Từ khi tôi sinh con, anh ấy thường xuyên đến chăm sóc mẹ con tôi, tỏ ra hối hận về những việc trước đây và muốn đón mẹ con tôi về chung sống. Đầu năm 2021 tôi đã mang con về nhà chồng. Chúng tôi đăng ký kết hôn vào tháng 6 năm 2021. Từ khi tôi trở về, anh ấy cũng đã tu chí làm ăn, hàng tháng có mang tiền về để tôi chăm lo cho gia đình. Hiện tôi đang mang thai đứa con thứ hai được 6 tháng. Gần đây tôi phát hiện anh ấy sử dụng ma túy. Tôi rất lo lắng, hoang mang, thất vọng và đau khổ, không muốn chung sống với anh ấy nữa. Nay tôi muốn ly hôn nhưng chồng tôi không đồng ý thì có được không? Anh ấy bảo nếu tôi bỏ đi thì anh ấy sẽ bắt đứa con đầu của tôi là M. Liệu anh ấy có làm như thế được không? Còn quyền lợi đứa con thứ hai sau này tôi sinh ra thì như thế nào?”.

Trường hợp này, đối tượng được trợ giúp pháp lý là một phụ nữ dân tộc thiểu số, trẻ tuổi, đang rất lo lắng, hoang mang và đau khổ nên Trợ giúp viên pháp lý cần động viên tinh thần để chị bớt lo lắng. Đồng thời, Trợ giúp viên pháp lý cần thân thiện, cởi mở thể hiện thái độ chia sẻ, cảm thông và tận tình. Về pháp lý, Trợ giúp viên tư vấn về như sau:

- Về việc chị muốn ly hôn mà chồng không đồng ý: Trợ giúp viên pháp lý cần giải thích cho chị biết rõ quyền yêu cầu ly hôn là thuộc về cả vợ và chồng. Pháp luật công nhận quyền bình đẳng của vợ chồng trong việc yêu cầu ly hôn. Do đó, nếu chị muốn ly hôn mà chồng không đồng ý thì yêu cầu ly hôn của chị vẫn được Tòa án xem xét, gải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành (Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014). Hiện tại chị đang có thai, điều này không cản trở quyền yêu cầu ly hôn của chị, vì pháp luật chỉ hạn chế quyền yêu cầu ly hôn của người chồng khi vợ đang có thai. Tuy nhiên, ly hôn là việc chị cần suy xét kỹ về tình cảm vợ chồng và hậu quả của ly hôn đối với bản thân và với các con.

- Về việc anh chồng muốn bắt đứa con đầu là cháu M: Mặc dù người chồng vẫn chăm sóc cháu M, coi M là con của mình nhưng chị có thai và sinh cháu M khi chưa đăng ký kết hôn với anh ấy, trong Giấy khai sinh của M chưa khai phần cha, do đó, anh ấy chưa phải là cha của M. Giả thiết rằng anh chị ly hôn thì anh ấy cũng không có quyền và nghĩa vụ đối với cháu M. Chị là người có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đối với con đã được pháp luật quy định. Nếu anh ấy cố tình bắt giữ cháu M thì đó là hành vi vi phạm pháp luật.

- Về quyền lợi đứa con thứ hai sau này chị sinh ra: Anh chị đã đăng ký kết hôn, chị có thai và sinh ra đứa trẻ trong thời kỳ hôn nhân thì đứa trẻ là con chung của anh chị. Khi đăng ký khai sinh cho con, chị xuất trình Giấy chứng nahanj kết hôn thì tên anh, chị sẽ được ghi vào phần khai về cha, mẹ của con. Giả thiết anh chị ly hôn trước khi chị sinh con thì sau khi sinh con, chị khai sinh cho con, khai anh ấy là cha và yêu cầu anh ấy thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con và thăm nom, chăm sóc con. Nếu anh ấy từ chối thực hiện nghĩa vụ thì chị yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tình huống 6**

Chị Nguyễn Thị H là đối tượng được trợ giúp pháp lý trình bày về câu chuyện của mình và xin được trợ giúp pháp lý.

“Chị và anh Q đăng ký kết hôn năm 2015. Trước khi kết hôn, anh Q được cha mẹ tặng cho ngôi nhà cấp 4 trên diện tích đất 1000m2. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống tại ngôi nhà đó. Vợ chồng anh chị đều có việc làm và thu nhập ổn định. Do căn nhà đã xuống cấp, năm 2020, vợ chồng đã xây lại ngôi nhà với tổng chi phí 900.000.000 đồng. Trong đó, anh chị có 500.000.000 đồng là tiền dành dụm được, còn lại 400.000.000 đồng anh chị vay của bạn bè. Khoản nợ này anh chị đã trả được 300.000.000 đồng, nay chỉ còn 100.000.000 đồng.

Gần 7 năm chung sống, anh chị có 2 con chung, con gái lớn 5 tuổi, bé trai sau 13 tháng tuổi. Do bất đồng trong sinh hoạt và mâu thuẫn trong việc chăm sóc, giáo dục con, anh và chị đều mong muốn được ly hôn. Tuy nhiên, anh chị không thống nhất được việc chia tài sản và nuôi con. Về tài sản, anh Q cho rằng ngôi nhà vợ chồng đang ở là nhà cha mẹ anh tặng cho anh từ trước khi kết hôn, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chỉ ghi tên anh, do đó ngôi nhà hoàn toàn thuộc quyền của anh, chị H không có quyền lợi và nghĩa vụ gì cả. Ngay cả khoản nợ hiện còn 100.000.000 đồng vay để làm nhà thì anh Q cũng nhận trả.

Về con chung, anh Q yêu cầu được nuôi bé trai 13 tháng tuổi với lý do con trai phải theo cha. Chị H không đồng ý và muốn được nuôi cả hai con, anh Q phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con. Chị không muốn chị em chúng bị chia rẽ. Hơn nữa, các con còn quá nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ nên chị không muốn giao con cho anh Q nuôi”.

Nội dung tư vấn:

- Về tài sản: Ngôi nhà vợ chồng anh chị đang ở là nhà cha mẹ anh Q tặng cho anh từ trước khi kết hôn, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi tên anh Q, do đó, về nguyên tắc, giá trị quyền sử dụng đất thuộc quyền sở hữu của anh Q. Riêng phần ngôi nhà, khi xây dựng đã sử dụng tiền do vợ chồng dành dụm được, tiền này là tài sản chung của vợ chồng, như vậy, ngôi nhà này đã có công sức đóng góp của chị H. Ngay cả khoản nợ vay để làm nhà thì sau đó vợ chồng dùng tài sản chung để trả nợ. Do đó, trong trường hợp này đã có sự trộn lẫn giữa tài sản chung và tài sản riêng. Nếu anh chị ly hôn, chị có quyền yêu cầu được thanh toán phần giá trị tài sản mà chị đã đóng góp vào việc xây dựng ngôi nhà theo quy định tại khoản 4 Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản nợ hiện còn 100.000.000 đồng vay để làm nhà được xác định là nợ chung của vợ chồng chị, được thanh toán bằng tài sản chung của vợ chồng. Anh Q nhận trả nợ để cho rằng chị không có quyền lợi gì cả là không phù hợp pháp luật.

- Về con chung: Cả 2 con chung của anh chị đều chưa thành niên nên nếu anh chị ly hôn thì cần giao cho một bên trực tiếp nuôi, bên không trực tiếp nuôi có nghĩa vụ cấp dưỡng và có quyền được thăm nom con. Nếu anh chị không thỏa thuận được về việc nuôi con chung thì Tòa án sẽ giải quyết. Việc giao con cho bên nào trực tiếp nuôi phải vì lợi ích về mọi mặt của con. Con dưới 36 tháng tuổi giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con. Như vậy, bé trai 13 tháng tuổi về nguyên tắc chị có quyền được trực tiếp nuôi nếu chị đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con. Về nguyện vọng của chị là được nuôi dưỡng cả hai con và lý do chị đưa ra là chính đáng. Nếu anh chị yêu cầu ly hôn thì trước Tòa, chị hãy nêu nguyện vọng của mình và chứng minh các điều kiện để trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

**PHỤ LỤC 3**

**BÀI GIẢNG POWERPOINT**

- Bài giảng power point (có đánh số các slides để dùng tham chiếu cho các phần thuyết trình ở trên).